

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THL
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103/2023/HS-ST
Ngày: 21 - 11 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THL, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đình Tùng và bà Lê Thị Hà.

- **Thư ký phiên toà:** ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ThL.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ThL tham gia phiên toà:** bà Dương Thị Kim Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ThL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

+ **Cao Việt T** - sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn TP, xã ThP, huyện ThL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn K và bà Lương Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 08/3/2023, Chủ tịch UBND xã TH, huyện ThL, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 13/3/2023, Chủ tịch UBND xã Thanh Hải, huyện ThL, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 24/3/2023, Chủ tịch UBND xã Thanh Tân, huyện ThL, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: ngày 19/12/2011, Tòa án nhân dân huyện ThL, tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2023, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- **Bị hại:** Nguyễn Văn T - sinh năm 1972; nơi cư trú: thôn LN, xã TH, huyện ThL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Hoàng Văn H - sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn HTN, xã LS, huyện ThL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Vũ Thị D - sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn PN, xã ThP, huyện ThL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Đỗ Văn H - sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn ĐN, xã TH, huyện ThL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 05 phút ngày 29/6/2023, Cao Việt T điều khiển xe mô tô mượn của anh Đỗ Văn H chở Hoàng Văn H đi trên Quốc lộ 1A với mục đích đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 05 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực thôn LN, xã TH, huyện ThL, tỉnh Hà Nam, thì T và H phát hiện ở sân phía trước của nhà ông Nguyễn Văn T để 01 tH phi kim loại màu xanh. T liền quay xe lại, dừng ở trước cửa nhà ông T, rồi bảo H xuống bê tH phi. H xuống xe, bê chiếc tH phi để lên xe; sau đó, T điều khiển xe mô tô chở H ngồi phía sau ôm tH phi đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Vũ Thị D tại thôn PN, xã ThP, huyện ThL bán được 110.000 đồng, T đã chi tiêu cá nhân hết số tiền này.

Ngày 04/7/2023, ông Nguyễn Văn T đã trình báo Công an xã TH về vụ việc bị mất trộm xảy ra vào ngày 29/6/2023. Công an xã TH đã tiếp hành xác minh, thu thập tài liệu ban đầu, thu giữ vật chứng là 01 tH phi bằng kim loại, màu xanh, hình trụ tròn, cao 90cm, đường kính 58cm, tại vị trí nắp tH phi có 01 tít sắt tròn dài 90cm, đường kính 3cm do chị Vũ Thị D tự nguyện giao nộp, cân xác định trọng lượng là 19,8kg. Sau đó, Công an xã TH đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện ThL để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/7/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện ThL đã ra văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ThL định giá 01 tH phi bằng kim loại có trọng lượng 19,8kg. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ThL kết luận: *“Giá 1 kg phế liệu có giá là 7.000 đồng/1kg. Giá trị 01 tH phi bằng kim loại có trọng lượng 19,8kg tại thời điểm ngày 29/6/2023 là $19,8 \times 7.000 = 139.600$ đồng”*.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được; ngày 30/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện ThL đã tiến hành bắt tạm giam đối với Cao Việt T.

* Về xử lý vật chứng: trong giai đoạn điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện ThL đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại 01 tH phi bằng kim loại cho ông Nguyễn Văn T.

* Về trách nhiệm dân sự: sau khi nhận lại tài sản, ông Nguyễn Văn T

không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự; chị Vũ Thị D không yêu cầu Cao Việt T và Hoàng Văn H trả lại số tiền 110.000 đồng đã bỏ ra để mua tH phi vào ngày 29/6/2023.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKS-SH ngày 23/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện ThL đã truy tố Cao Việt T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ThL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Cao Việt T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Cao Việt T từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (30/8/2023); hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Bị cáo Cao Việt T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Cao Việt T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: khoảng 05 giờ 20 phút ngày 29/6/2023, tại khu vực sân trước cửa nhà ông Nguyễn Văn T ở thôn LN, xã TH, huyện ThL, tỉnh Hà Nam; Cao Việt T đã cùng Hoàng Văn H lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 tH phi bằng kim loại trọng lượng 19,8 kg, trị giá 139.600 đồng của ông Nguyễn Văn T.

Hành vi nêu trên của Cao Việt T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù bị cáo trộm cắp tài sản của người khác trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, tính đến ngày 29/6/2023 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, lại thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Cao Việt T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ThL truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Cao Việt T đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” và đã bị xử phạt tù về tội “Cướp tài sản”, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội; thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại là ông Nguyễn Văn T không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự; chị Vũ Thị D không yêu cầu Cao Việt T và Hoàng Văn H trả lại số tiền 110.000 đồng đã dùng để mua tH phi vào ngày 29/6/2023; nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 tH phi bằng kim loại, trọng lượng 19,8kg: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn T; Cơ quan CSĐT - Công an huyện ThL đã trả lại tài sản trên cho ông T là đúng pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với Hoàng Văn H: ngày 29/6/2023, H đã cùng Cao Việt T thực hiện

hành vi trộm cắp tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng. Tài liệu điều tra xác định H chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản; hành vi chưa đến mức gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa bàn; tài sản trộm cắp không là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại; nên hành vi này không đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Công an huyện ThL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng đối với H là đúng pháp luật.

- Đối với chị Vũ Thị D: qua điều tra xác định khi mua chiếc tH phi thì chị D không biết đây là tài sản do Cao Việt T và Hoàng Văn H trộm cắp mà có; nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện ThL không xem xét, xử lý đối với chị D với vai trò đồng phạm hoặc hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô của anh Đỗ Văn H cho Cao Việt T mượn đi ngày 29/6/2023: anh H không biết T sử dụng vào việc phạm tội, sau khi T trả xe thì anh H đã bán chiếc xe mô tô nêu trên; nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện ThL không có căn cứ để thu giữ, xử lý.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Cao Việt T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Cao Việt T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (30/8/2023).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Cao Việt T.

2. Án phí: bị cáo Cao Việt T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện ThL;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện ThL;
- Chi cục THADS huyện ThL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lại Xuân Cảnh